TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày: 17- 5- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tiến Dũng.

Ông Vũ Hùng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn T; sinh ngày 10 tháng 9 năm 1978 tại huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm H, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn R và bà Trần Thị K; có vợ là Đỗ Thị N, có 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2018, bị Toà án nhân dân huyện Giao Thuỷ xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý";

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25- 11- 2023, đến nay; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N; “có mặt”.

** Người làm chứng:*

1. Vũ Khắc H; "vắng mặt".

2. Phạm Đình T1; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 16 phút ngày 24- 11- 2023, Vũ Khắc H đến nhà Bùi Văn T tại Xóm H, xã H; gặp T, H thấy Phạm Đình T1 đang ngồi trên giường trong gian bếp nhà T để sử dụng ma tuý, còn T ngồi đối diện T1, H hỏi T mua 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng thì T đồng ý nhận tiền và lấy 01 gói Heroin trong lọ nhựa đưa cho H, H bảo với T cho H sử dụng ma tuý tại nhà T, thì T không đồng ý nhưng H vẫn lấy bật lửa và tờ giấy bạc T1 vừa sử dụng ma tuý để sử dụng ma tuý, T biết nhưng không nói gì. Khi H sử dụng xong ma tuý thì T đuổi H về, T bảo "Mày về đi lần sau tao không cho mày chơi nữa nhỡ Công an vào thì sao". Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi H ra đến cổng nhà T thì bị tổ công tác Công an huyện G tuần tra phát hiện yêu cầu H quay lại để làm việc. Khi lực lượng Công an vào bếp nhà T thấy Phạm Đình T1 đang sử dụng trái phép chất ma tuý trên giường nhà T. Lực lượng Công an huyện G đã lập biên bản bắt quả tang đối với Bùi Văn T, Phạm Đình T1 và Vũ Khắc H. Thu giữ trong gian bếp nhà Bùi Văn T 01 gói nhỏ bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng để trên nắp hộp sắt ở trên giường được niêm phong ký hiệu M2 là gói Heroin của Bùi Văn T, Phạm Đình T1 đang lấy để sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đốt cháy dở trên có dính chất màu đen, được niêm phong ký hiệu M1; 01 điện thoại Samsung, 01 lưỡi dao lam, 01 mảnh giấy sách in KT (4 x 4)cm, 01 bật lửa màu đỏ, 01 hộp sắt hình trụ tròn bên trong có 36 mảnh giấy KT (4 x 4)cm, 01 bật lửa, 03 lưỡi dao lam, 01 túi nilon KT (6 x 12)cm. Thu giữ của Phạm Đình T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu KEDMI; thu giữ của Bùi Văn T số tiền 880.000 đồng trong đó T khai nhận có 200.000 đồng là tiền vừa bán cho H 01 gói Heroin mà có.

Tiến hành khám xét khẩn cấp trên người và nơi ở của Bùi Văn T, Cơ quan điều tra Công an huyện G đã thu giữ: Trên người của Bùi Văn T 01 lọ nhựa, bên trong có 03 gói nhỏ gói bằng giấy in, 01 gói nhỏ gói bằng giấy vệ sinh và 01 túi nylon kích thước (4 x 6)cm; bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu K1; T khai nhận đó là H1 của T cất giấu mục đích để bán. Thu giữ trong tủ đứng kê ở phòng khách số tiền 40.000.000 đồng. Thu giữ trong gian phòng ngủ phía tây, gồm: Số tiền 5.085.000 đồng; 01 cân tiểu ly màu bạc, kích thước (10x12)cm; 01 đầu lưu trữ giữ liệu C; thu tại buồng ngủ nhàn T: 08 túi Zip (túi nylon có khóa kéo) kích thước (3x6)cm; 04 túi Zip kích thước (2 x 3)cm; 04 lưỡi dao lam; 15 tờ giấy bạc kích thước (6 x 20)cm; 01 lọ nhựa.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G phối hợp với Trung tâm cai nghiện test nước tiểu của T1, H (ngày 25- 11- 2023) và T (ngày 28- 11- 2023) đều có kết quả dương tính với ma túy (H2).

Kết luận giám định số 1687/KL- KTHS ngày 28- 11- 2023 của Phòng K1 Công an tỉnh N xác định: Mẫu chất màu đen bám dính trên 01 mảnh giấy bạc đốt cháy dở được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định là ma tuý,

loại ma tuý: Heroin; không xác định được khối lượng mẫu. Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M2 và K1 gửi giám định đều là ma tuý; loại ma tuý: Heroin; khối lượng mẫu M2: 0,105 gam, tổng khối lượng mẫu K1: 2,782 gam.

Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 10- 4- 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma tuý". Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù; căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 08 năm đến 08 năm 03 tháng tù;

- Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Bùi Văn T phải chấp hình phạt chung là từ 11 năm đến 11 năm 03 tháng tù.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định; tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh giấy sách in, 02 bật lửa gas; 01 hộp sắt hình trụ; 36 mảnh giấy; 01 túi nilon kích thước; 12 túi Zip; 08 lưỡi dao lam; 15 tờ giấy bạc; 01 cân tiểu ly; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Bùi Văn T.

Bị cáo Bùi Văn T thừa nhận hành vi bán ma tuý như đã nêu, tỏ rõ sự ăn năn hối lỗi về hành vi này. Đối với hành vi "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý", bị cáo thừa nhận Phạm Đình T1 có mặt tại nhà bị cáo trước khi Vũ Khắc H đến mua ma tuý, Vũ Khắc H có ở nhà bị cáo sau khi mua được ma tuý nhưng không thừa nhận đã cho Phạm Đình T1, Vũ Khắc H sử dụng ma tuý tại nhà bị cáo. Ngoài ra, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý": Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 24- 11- 2023, tại nhà ở của Bùi Văn T ở Xóm H, xã H, huyện G, Bùi Văn T có hành vi bán trái phép cho Vũ Khắc H 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng (Sau khi mua được gói Heroin của T, H đã sử dụng hết). Bùi Văn T còn có hành vi cất giấu trái phép 2,887 gam Heroin với mục đích để bán. Hành vi của bị cáo Bùi Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hành vi "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý": Hội đồng xét xử có những luận điểm sau đây: Thứ nhất, Phạm Đình T1 bị bắt quả tang khi đang sử dụng Heroin tại Nhà bếp của Bùi Văn T khi đó có mặt bị cáo. Thứ hai, Vũ Khắc H và Phạm Đình T1 đều khẳng định việc Vũ Khắc H và Phạm Đình T1 sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà Bùi Văn T, T đều biết. Thứ ba, lời khai của khi bắt quả tang cùng nhiều lời khai khác có trong hồ sơ vụ án bị cáo khẳng định đã cùng Phạm Đình T1 sử dụng ma tuý. Thứ tư, Phạm Đình T1 xác định sau khi T1 sử dụng ma tuý thì đã đưa giấy bạc cho H tiếp tục sử dụng và chứng kiến việc H sử dụng khi có mặt Bùi Văn T. Thứ năm, khi bắt quả tang đã thu được dấu vết của ma tuý thu được sau khi H, T1 sử dụng ma tuý. Thứ sáu, Bùi Văn T thừa nhận việc H hỏi T để T cho H sử dụng ma tuý. T chỉ có ý kiến"..." khi H sử dụng xong ma tuý. Từ những chứng cứ này có đủ cơ sở khẳng định Bùi Văn T đã để cho H, T1 sử dụng trái phép Heroin nhà bếp của T chiều 24- 11- 2023.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng bị kết án nhưng đã được xoá án tích, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Bùi Văn T, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251, khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với cả hai tội và tổng hợp hình phạt của cả hai tội theo Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Bùi Văn T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ trong vụ án trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên

tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền Bùi Văn T bán ma tuý cho Vũ Khắc H mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Các túi nilon, túi Zip, mảnh giấy, tờ giấy bạc, 02 bật lửa gas, 01 hộp sắt, 08 lưỡi dao lam và 01 cân tiểu ly màu bạc thu giữ của Bùi Văn T liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng; Vì vậy, tịch thu cho tiêu huỷ các tài sản này là phù hợp.

[8] Đối với các tài sản Cơ quan điều tra thu giữ nhưng đã trả lại cho chủ sở hữu do không liên quan đến tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về nguồn gốc số H: Quá trình điều tra không đủ căn cứ kết luận ai là người bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở xem xét.

[10] Hành vi sử dụng ma tuý của Phạm Đình T1 và Vũ Khắc H ngày 24- 11- 2023 tại gian bếp nhà Bùi Văn T chưa cấu thành tội phạm, Công an huyện G đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T1 và H là phù hợp.

[11] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Bùi Văn T 03 (ba) năm tù;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Bùi Văn T 08 (tám) năm tù;

Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Bùi Văn T phải chấp hình phạt chung là 11 (mười một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 25- 11- 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định; tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh giấy sách in, 02(một) bật lửa gas; 01 hộp sắt hình trụ; 36(ba sáu) mảnh giấy; 01 túi nilon kích thước; 12 túi Zip; 08(tám) lưỡi dao lam; 15(mười lăm) tờ giấy bạc; 01 cân tiểu ly;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Bùi Văn T;

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 40/2024 ngày 25- 3- 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Căn cứ các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố bị cáo Bùi Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo: 01 bản.
- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Công an huyện Giao Thủy: 02 bản;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định: 01 bản
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên